

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 22
QUYỂN THỨ 527
HỘI THỨ BA

Phẩm
HUỆ ĐẾN BỜ KIA
Thứ 27

Bấy giờ, Thiện Hiện nghe lời này rồi bèn thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đủ huệ thắng giác, tuy năng tập hành thâm pháp như thế mà chẳng thu nhận thắng báo các cõi?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đủ huệ thắng giác, tuy tập hành thâm pháp mà chẳng thu nhận thắng báo các cõi. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này đối trong tự tánh đã được chẳng động.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ-tát Ma-ha-tát ấy đối tự tánh nào đã được chẳng động? Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này năng đối vô tánh tự tánh chẳng động.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ-tát Ma-ha-tát ấy đối vô tánh tự tánh nào chẳng động?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này năng đối tự tánh sắc uẩn cho đến thức uẩn chẳng động. Năng đối tự tánh nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng động. Năng đối tự tánh nhãn giới cho đến ý giới chẳng động. Năng đối tự tánh sắc giới cho đến pháp giới chẳng động. Năng đối tự tánh nhãn thức giới cho đến ý thức giới chẳng động. Năng đối tự tánh nhãn xúc cho đến ý xúc chẳng động. Năng đối tự tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng động.

Năng đối tự tánh địa giới cho đến thức giới chẳng động. Năng đối tự tánh nhân duyên cho đến tăng thượng duyên chẳng động. Năng đối tự tánh vô minh cho đến lão tử chẳng động.

Năng đối tự tánh Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng động. Năng đối tự tánh nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng động. Năng đối tự tánh chơn như cho đến bất tư nghì giới chẳng động.

Năng đối tự tánh khổ tập diệt đạo thánh để chẳng động.

Năng đối tự tánh bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng động. Năng đối tự tánh bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng động. Năng đối tự tánh không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng động. Năng đối tự tánh tám giải thoát cho đến mười biến xứ chẳng động.

Năng đối tự tánh Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa chẳng động. Năng đối tự tánh Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa chẳng động. Năng đối tự tánh tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn chẳng động. Năng đối tự tánh năm nhãn, sáu thần thông chẳng động.

Năng đối tự tánh Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng động. Năng đối tự tánh đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chẳng động. Năng đối tự tánh ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo chẳng động. Năng đối tự tánh pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chẳng động. Năng đối tự tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng động. Năng đối tự tánh quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề chẳng động. Năng đối tự tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng động. Năng đối tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng động. Năng đối tự tánh Nhất thiết trí

trí chẳng động. Năng đối tự tánh hữu vi giới, vô vi giới chẳng động.

Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh các pháp như thế tức là vô tánh. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối vô tánh tự tánh đây chẳng động. Vô tánh chẳng năng biện chứng vô tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Hữu tánh vì năng chứng vô tánh chẳng? Phật nói: Chẳng chứng.

Thiện Hiện lại hỏi: Vô tánh vì năng chứng hữu tánh chẳng? Phật nói: Chẳng chứng.

Thiện Hiện lại hỏi: Hữu tánh vì năng chứng hữu tánh chẳng? Phật nói: Chẳng chứng.

Thiện Hiện lại hỏi: Vô tánh vì năng chứng vô tánh chẳng? Phật nói: Chẳng chứng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu vậy cũng ưng hữu tánh chẳng năng hiện quán vô tánh, vô tánh chẳng năng hiện quán hữu tánh, hữu tánh chẳng năng hiện quán hữu tánh, vô tánh chẳng năng hiện quán vô tánh? Đâu chẳng phải Thế Tôn không đặc không hiện quán ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tuy Ta có đặc có hiện quán mà xa lìa bốn câu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì sao là bốn câu có đắc có hiện quán?

Phật bảo: Thiện Hiện! Hoặc đắc hoặc hiện quán đều chẳng có chẳng không, là tướng là danh, tuyệt các hý luận. Vậy nên, Ta nói có đắc có hiện quán mà xa là bốn câu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy pháp nào làm hý luận?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát quán sắc uẩn cho đến thức uẩn hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa là hoặc chẳng xa là, hoặc đây là sở biến tri, hoặc chẳng phải sở biến tri, đây là hý luận. Nói rộng cho đến quán Nhất thiết trí trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa là hoặc chẳng xa là, hoặc đây là sở biến tri, hoặc chẳng phải sở biến tri, đây là hý luận.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu khởi nghĩ này: Khổ thánh đế nên biết khắp, tập thánh đế nên dứt hẳn, diệt thánh đế nên làm chứng, đạo thánh đế nên tu tập, đây là hý luận.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu khởi nghĩ này: Nên tu Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đây là hý luận. Nếu khởi nghĩ này: Nên trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Nên trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới. Nên trụ khổ tập diệt đạo thánh đế, đây là hý luận.

Nếu khởi nghĩ này: Nên tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Nên tu bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Nên tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Nên tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ, đây là hý luận.

Nếu khởi nghĩ này: Nên vượt quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, tới vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, chánh hành viên mãn mười bậc Bồ-tát, thành thực hữu tình nghiêm tịnh cõi Phật, đây là hý luận.

Nếu khởi nghĩ này: Nên khởi tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Nên dẫn năm nhãn, sáu thần thông. Nên dẫn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Nên dẫn đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Nên viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Nên dẫn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Nên hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, đây là hý luận.

Nếu khởi nghĩ này: Nên hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Nên chứng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đây là hý luận.

Nếu khởi nghĩ này: Ta phải dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau. Ta phải chứng được Nhất thiết trí trí, đây là hý luận.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đem các thứ phân biệt như thế thấy mà hý luận.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên quán sắc uẩn cho đến thức uẩn hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, hoặc đây là sở biến tri, hoặc chẳng phải sở biến tri, đều chẳng thể hý luận, vậy chẳng nên hý luận. Nói rộng cho đến nên quán Nhất thiết trí trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, hoặc đây là sở biến tri, hoặc chẳng phải sở biến tri, đều chẳng thể hý luận, vậy chẳng nên hý luận.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nên quán

khổ thánh đế hoặc nên biết khắp, hoặc chẳng nên biết khắp. Nên quán tập thánh đế hoặc nên dứt hẳn, hoặc chẳng nên dứt hẳn. Nên quán diệt thánh đế hoặc nên tác chứng, hoặc chẳng nên tác chứng. Nên quán đạo thánh đế hoặc nên tu tập, hoặc chẳng nên tu tập, đều chẳng thể hý luận, vậy chẳng nên hý luận. Nói rộng cho đến nên quán Nhất thiết trí trí, hoặc nên chứng đắc, hoặc chẳng nên chứng đắc đều chẳng thể hý luận, vậy chẳng nên hý luận.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên quán các pháp và hữu tình như thể thấy đều chẳng thể hý luận, vậy chẳng nên hý luận. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp và các hữu tình có tánh chẳng năng hý luận không tánh, không tánh chẳng năng hý luận có tánh, có tánh chẳng năng hý luận có tánh, không tánh chẳng năng hý luận không tánh. Là tánh có không, hoặc năng hý luận, hoặc sở hý luận, hoặc xứ hý luận, hoặc thời hý luận đều bất khả đắc. Vậy nên, Thiện Hiện! Sắc uẩn không hý luận, thọ tướng hành thức uẩn không hý luận. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí cũng không hý luận. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm không hý luận.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, sao là quán sắc uẩn cho đến thức uẩn, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí đều chẳng thể hý luận, vậy chẳng nên hý luận?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nên quán sắc uẩn cho đến thức uẩn đều không tự tánh, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí cũng không tự tánh. Nếu pháp không tự tánh thì chẳng thể hý luận. Vậy nên, Thiện Hiện! Sắc uẩn cho đến thức uẩn đều chẳng thể hý luận, nên các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng nên hý luận. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí cũng chẳng thể hý luận, nên các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng nên hý luận.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu được như thế đối tất cả pháp hành phương tiện khéo léo Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm không hý luận, bèn vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, chóng năng viên mãn các bậc Bồ-tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, năng tận vị lai lợi vui tất cả.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều không tự tánh, cũng không hý luận mà khá được ấy, các Bồ-tát Ma-ha-tát dùng những đạo

nào được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh? Vì đạo Thanh văn, vì đạo Độc giác, hay đạo chư Phật?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng dùng đạo Thanh văn, Độc giác, Phật được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nhưng đối các đạo trước học khắp đã, dùng đạo Bồ-tát được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh.

Thiện Hiện phải biết: Như kẻ Đệ bát trước học các đạo, sau dùng tự đạo được vào tự thừa Chánh tánh ly sanh, cho đến chưa khởi quả đạo viên mãn, chưa năng chứng được cực quả tự thừa. Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, đối tất cả đạo trước học khắp đã, mới dùng đạo Bồ-tát được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Cho đến chưa khởi định Kim cương dụ vẫn chưa năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu khởi định ấy, vì một sát-na tương ưng diệu huệ, mới năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn viên mãn Nhất thiết trí trí, đối tất cả đạo, trước học khắp đã, mới dùng đạo Bồ-tát được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nếu vậy, đâu chẳng hướng quả Đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Như Lai, mỗi địa mỗi khác. Các đạo như thế đã đều có khác, thì làm sao

Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn viên mãn Nhất thiết trí trí đối tất cả đạo trước học khắp đã, sau dùng tự đạo được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nghĩa là các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu khi khởi đạo Đệ bát phải thành Đệ bát, nếu khi khởi đạo cụ túc phải thành Dự lưu, nếu khi khởi đạo tiến tu phải thành Nhất lai, Bất hoàn, nếu khi khởi đạo vô học phải thành A-la-hán, nếu khi khởi đạo Độc giác phải thành Độc giác.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thành Đệ bát rồi, năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, định không lẽ ấy. Chẳng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh mà chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng không lẽ ấy.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thành quả Dự lưu cho đến Độc giác, năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh định không lẽ ấy. Chẳng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh mà chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng không lẽ ấy. Làm sao khiến tôi như thật biết rõ các Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn viên mãn Nhất thiết trí trí, đối tất cả đạo trước học khắp đã, mới vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh mà chẳng trái lẽ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thành Đệ bát rồi, nói rộng cho đến thành Độc giác rồi, năng vào

Bồ-tát Chánh tánh ly sanh định không lẽ ấy. Chẳng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh mà chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng không lẽ ấy. Nhưng các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả đạo trước học khắp rồi, mới vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh cũng chẳng trái lẽ. Nghĩa là các Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm mạnh mẽ tinh tiến tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem thắng tri kiến vượt khỏi tám bậc là Tịnh quán địa cho đến Độc giác địa. Mặc dù đối đã nói tám bậc như thế đều phải tu học khắp, mà năng dùng thắng tri kiến vượt khỏi, đem đạo tướng trí được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, lần hồi lại dùng Nhất thiết tướng trí, dứt hẳn tất cả tập khí nối nhau chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện phải biết: Đã học Đệ bát hoặc trí hoặc đoạn, cho đến Độc giác hoặc trí hoặc đoạn, đều là nhân Bồ-tát Ma-ha-tát. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả đạo trước học khắp đã, sau dùng tự đạo được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh lần hồi tu hành các hạnh Bồ-tát, sau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đem quả nhiều ích các loại hữu tình.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Thế Tôn nói các Bồ-tát Ma-ha-tát nên học biết khắp

tất cả đạo tướng, hoặc đạo Thanh văn, hoặc đạo Độc giác, hoặc đạo Bồ-tát, hoặc đạo chư Phật. Biết tất cả chủng tướng các đạo đây, gọi đạo tướng trí? Các Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải khởi đạo đạo tướng trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên khởi tất cả tịnh đạo tướng trí. Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát nên khởi tịnh đạo tướng trí? Nghĩa là các hành trạng tướng năng chính rõ phát tịnh đạo tướng trí. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối khắp các hành trạng tướng như thế đều hiện đẳng giác. Hiện đẳng giác rồi, như thật vì người tuyên nói khai chỉ, thi thiết xây dựng khiến các hữu tình được hiểu không trái, tùy ưng hướng tới lợi ích an vui. Bồ-tát Ma-ha-tát này nên đối tất cả âm thanh ngôn ngữ đều được khéo giỏi. Dụng âm thanh ngôn ngữ khéo giỏi đây vì khắp các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới tuyên nói Chánh pháp, khiến biết đã nghe đều như tiếng vang nơi hang, tuy có hiểu rõ mà không chấp trước.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát do nhân duyên đây nên học viên mãn chơn đạo tướng trí. Đã học chơn đạo tướng trí rồi nên như thật biết tất cả hữu tình tùy miên ý muốn các thứ sai khác, như ưng vì làm lợi ích an vui. Nghĩa là như thật biết

hữu tình địa ngục tùy miên ý muốn và nhân quả kia. Biết rồi, phương tiện ngăn chướng đạo kia.

Cũng như thật biết bàng sanh, quỷ giới, các rồng, dược-xoa, a-tổ-lạc thấy tùy miên ý muốn và nhân quả kia. Biết rồi, phương tiện ngăn chướng đạo kia.

Cũng như thật biết người Dục giới trời cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ tùy miên ý muốn. Biết rồi, phương tiện ngăn chướng đạo kia.

Cũng như thật biết bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi và nhân quả kia. Cũng như thật biết bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định và nhân quả kia. Cũng như thật biết không, vô tướng, vô nguyên giải thoát môn và nhân quả kia. Cũng như thật biết tám giải thoát cho đến mười biến xứ và nhân quả kia. Cũng như thật biết khổ tập diệt đạo thánh đế và nhân quả kia. Cũng như thật biết sáu Ba-la-mật-đa và nhân quả kia.

Cũng như thật biết nội không cho đến vô tánh tự tánh không và nhân quả kia. Cũng như thật biết chơn như cho đến bất tư nghì giới và nhân quả kia. Cũng như thật biết Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa và nhân quả kia. Cũng như thật biết Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa và nhân quả kia. Cũng như thật biết đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn và nhân

quả kia. Cũng như thật biết năm nhãn, sáu thần thông và nhân quả kia.

Cũng như thật biết Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và nhân quả kia. Cũng như thật biết đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và nhân quả kia. Cũng như thật biết pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả và nhân quả kia. Cũng như thật biết nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí và nhân quả kia. Cũng như thật biết Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai và nhân quả kia.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đã như thật biết đạo Thanh văn thấy và nhân quả rồi, tùy kia sở ưng đem đạo như thế an lập hữu tình nơi đạo Tam thừa khiến siêng tu học đều được rốt ráo.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên khởi chơn đạo tướng trí như thế. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu học chơn đạo tướng trí như thế, đối các hữu tình các thứ giới tánh tùy miên ý muốn đều khéo ngộ vào. Đã ngộ vào rồi, tùy kia sở ưng vì nói Chánh pháp đều khiến được sở cầu thắng quả, không luống bỏ qua. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ-tát Ma-ha-tát này khéo biết hữu tình các căn hơn kém, như thật thông suốt pháp tâm tâm sở tất cả hữu tình qua lại sanh tử hướng tới sai khác, vì thuyết pháp nên không luống bỏ qua.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên hành các đạo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát chỗ nên học đạo Bồ-đề phần pháp đều thu vào ở Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây. Tất cả Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát đối trong ấy siêng học đều được rốt ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Nếu tất cả thứ Bồ-đề phần pháp và các Bồ-đề, như vậy tất cả đều chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, không sắc, không kiến, không đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì sao phần pháp Bồ-đề như thế năng lấy Bồ-đề đều chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, không sắc, không kiến, không đối, nhất tướng, chỗ gọi pháp vô tướng, năng đối các pháp khác có lấy có bỏ. Ví như hư không đối tất cả pháp không lấy không bỏ, vì tự tánh không. Các pháp cũng vậy, tự tánh đều không, chẳng đối các pháp có lấy có bỏ, làm sao nói được phần pháp Bồ-đề năng lấy Bồ-đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vì tất cả pháp tự tánh đều không, không lấy không bỏ, nhưng các hữu tình đối nghĩa tất cả pháp tự tánh đều không chẳng năng hiểu rõ

được. Vì ích kia nên phương tiện tuyên nói phần pháp Bồ-đề năng lấy Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các sắc uẩn cho đến thức uẩn, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí đối trong Thánh pháp Tỳ-nại-da đây đều chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, không sắc, không kiến, không đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Phật vì nhiều ích các loại hữu tình, khiến được chánh hiểu vào pháp thật tướng, nương thế tục mà nói, chẳng nương thắng nghĩa.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp như thế nên học trí kiến. Học trí kiến rồi, như thật quán sát các pháp như vậy đáng nên nhiếp thọ, các pháp như vậy chẳng nên nhiếp thọ.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối những pháp nào học trí kiến rồi, như thật quán sát chẳng nên nhiếp thọ? Đối những pháp nào học trí kiến rồi, như thật quán sát đáng nên nhiếp thọ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối các Thanh văn, Độc giác thấy học trí kiến rồi, như thật quán sát chẳng nên nhiếp thọ. Đối các pháp tương ưng Nhất thiết trí trí học trí kiến rồi, như thật quán sát đáng nên nhiếp thọ.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối trong Thánh pháp Tỳ-nại-da đây nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Phật nói Thánh pháp Tỳ-nại-da ấy, những gì gọi Thánh pháp Tỳ-nại-da? Vì sao gọi Thánh pháp Tỳ-nại-da?

Phật bảo: Thiện Hiện! Hoặc các Thanh văn, hoặc các Độc giác, hoặc các Bồ-tát, hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tất cả như thế cùng tham sân si đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng tát-ca-da-kiến, giới cấm thủ, nghi đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng dục tham sân nhuế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng sắc ái, vô sắc ái, lay cử, mạn, vô minh đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Cùng bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng khổ tập diệt đạo thánh đế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng tám giải thoát cho đến mười biến xứ đều chẳng tương ưng

chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng sáu Ba-la-mật-đa đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng nội không cho đến vô tánh tự tánh không đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng chơn như cho đến bất tư nghì giới đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Cùng Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng năm nhãn, sáu thần thông đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Cùng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

ung. Cùng các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng Nhất thiết trí trí dứt phiền não tập khí nối nhau đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Cùng hữu vi giới và vô vi giới đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Thiện Hiện phải biết: Kia gọi là Thánh, đây là pháp Tỳ-nại-da của Thánh kia, vậy nên gọi Thánh pháp Tỳ-nại-da. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đây không sắc, không thấy, không đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng, các Thánh giả kia như thật hiện thấy.

Thiện Hiện phải biết: Các pháp không sắc cùng pháp không sắc đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Các pháp không thấy cùng pháp không thấy đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Các pháp không đối cùng pháp không đối đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Các pháp nhất tướng cùng pháp nhất tướng đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Các pháp vô tướng cùng pháp vô tướng đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm không sắc, không thấy, không đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng đây

thường nên tu học. Học rồi chẳng chấp tất cả pháp tướng.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đâu chẳng nên học các tướng nơi sắc cho đến thức ư? Nói rộng cho đến đâu chẳng nên học các tướng nơi Nhất thiết trí trí ư? Đâu chẳng nên học các tướng nơi biết khổ dứt tập chứng diệt tu đạo ư? Đâu chẳng nên học các tướng quán sát thuận nghịch mười hai duyên khởi ư? Đâu chẳng nên học các tướng nơi Thánh giả, Thánh pháp ư? Đâu chẳng nên học các tướng nơi hữu vi giới, vô vi giới ư? Bạch Thế Tôn! Nếu các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng học tướng nơi các pháp như thế, cũng ung chẳng học tướng nơi các hành.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tượng nơi các pháp và tướng các hành đã chẳng năng học, làm sao năng vượt Thanh văn bậc Độc giác thấy. Nếu chẳng năng vượt Thanh văn bậc Độc giác thấy làm sao năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nếu chẳng năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh làm sao năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu chẳng năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề làm sao năng quay xe pháp nhiệm mầu. Nếu chẳng năng quay xe pháp nhiệm mầu làm sao năng đem pháp Thanh văn, Độc giác, Vô thượng thừa an lập

hữu tình khiến thoát đại khổ vô biên sanh tử, an trụ Niết-bàn thanh tịnh thường vui?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu tất cả pháp thật có tướng ấy, các Bồ-tát Ma-ha-tát nên học nơi trong. Vì tất cả pháp chẳng thật có tướng, không sắc, không thấy, không đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vậy nên, chúng Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng học nơi tướng, cũng lại chẳng học nơi pháp vô tướng. Sở dĩ vì sao? Như Lai ra đời hoặc chẳng ra đời pháp giới thường trụ, các pháp nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vô tướng như thế đã chẳng có tướng cũng chẳng vô tướng, nên chẳng thể học được! Vì có sao? Vì chẳng phải tất cả pháp trước là có tướng, sau thành không tướng, vì tất cả pháp vốn là vô tướng, sau cũng vô tướng. Vậy nên, chúng Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng học có tướng chẳng học không tướng. Tướng có tướng không, tướng đối đãi nhau mà lập, vì chẳng phải rốt ráo vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều chẳng có tướng cũng chẳng không tướng, lẽ chẳng nhất tướng, cũng chẳng dị tướng, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa lẽ chẳng năng vượt các bậc Thanh văn, Độc giác. Nếu chẳng năng vượt các bậc Thanh

văn, Độc giác lẽ chẳng năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nếu chẳng năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh lẽ chẳng năng khởi Bồ-tát Vô sanh pháp nhẫn. Nếu chẳng năng khởi Bồ-tát Vô sanh pháp nhẫn lẽ chẳng năng phát Bồ-tát thần thông thắng diệu. Nếu chẳng năng phát Bồ-tát thần thông thắng diệu lẽ chẳng năng nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Nếu chẳng năng nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình lẽ chẳng năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu chẳng năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề lẽ chẳng năng quay xe pháp thanh tịnh. Nếu chẳng năng quay xe pháp thanh tịnh thời lẽ chẳng năng phương tiện an lập các loại hữu tình khiến trụ quả Thanh văn thừa, hoặc trụ quả Độc giác thừa, hoặc trụ quả Vô thượng thừa. Cũng lẽ chẳng năng phương tiện an lập các loại hữu tình khiến trụ việc thí tánh phước nghiệp, hoặc trụ việc giới tánh phước nghiệp, hoặc trụ việc tu tánh phước nghiệp sẽ được người trời giàu vui tự tại?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Tất cả pháp chẳng có tướng, chẳng không tướng, chẳng nhất tướng, chẳng dị tướng. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát biết tất cả pháp hoặc có tướng, hoặc không tướng, hoặc nhất tướng, hoặc dị tướng, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng, tu vô tướng đây gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao tu vô tướng ấy gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến tất cả pháp gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến tất cả pháp gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến sắc, cũng tu trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến thọ tướng hành thức, cũng tu trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn xứ cho đến ý xứ, cũng tu trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến sắc xứ cho đến pháp xứ, cũng tu trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn giới cho đến ý giới, cũng tu trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến sắc giới cho đến pháp giới, cũng tu trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn thức giới cho đến ý thức giới, cũng tu trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn xúc cho đến ý xúc, cũng tu trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng tu trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến địa giới cho đến thức giới, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến vô minh cho đến lão tử, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến vào ra sanh tử và quán bất tịnh, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhớ theo Phật cho đến nhớ theo hơi thở, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến tướng vô thường cho đến tướng diệt, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tướng ngã cho đến tướng kiến giả, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tướng duyên khởi và tướng phi duyên khởi, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tướng thường lạc ngã tịnh và tướng vô thường vô lạc vô ngã vô tịnh, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã-ba-la Mật-đa. Tu trừ khiến không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tám giải thoát cho

đến mười biến xứ, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tướng Thánh đế và tướng phi Thánh đế, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tam-ma-địa có tầm có tứ, tam-ma-địa không tầm chỉ tứ, tam-ma-địa không tầm không tứ, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến khổ tập diệt đạo thánh đế, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến khổ trí cho đến như thuyết trí, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nội không cho đến vô tánh tự tánh không, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến chơn như cho đến bất tư nghi giới, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến năm nhãn, sáu thần thông, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau, cũng trừ khiến tu đây gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến Nhất thiết trí trí, cũng trừ khiến tu đây gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến sắc, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Tu trừ khiến thọ

tướng hành thức, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Nói rộng cho đến tu trừ khiến dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Tu trừ khiến Nhất thiết trí trí, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nếu nhớ có sắc và nghĩ tu đây, chẳng phải trừ khiến sắc, chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu nhớ có thọ tướng hành thức và nghĩ tu đây, chẳng phải trừ khiến thọ tướng hành thức, chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến nếu nhớ có dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau và nghĩ tu đây, chẳng phải trừ khiến dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau, chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu nhớ có Nhất thiết trí trí và nghĩ tu đây, chẳng phải trừ khiến Nhất thiết trí trí, chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Nhưng các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, chẳng nhớ có sắc và nghĩ tu đây, là trừ khiến sắc, là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng nhớ có thọ tướng hành thức và nghĩ tu đây, là trừ khiến thọ tướng hành thức, là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến chẳng nhớ có dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau và nghĩ tu đây là trừ

khiển dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau, là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng nhớ có Nhất thiết trí trí và nghĩ tu đây là trừ khiến Nhất thiết trí trí, là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sở dĩ vì sao? Vì chẳng phải kẻ tưởng có dứt tham sân si, tùy miên buộc bản năng tu được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến sắc, cũng trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến thọ tưởng hành thức, cũng trừ khiến tu đây gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến tu trừ khiến dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau và trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến Nhất thiết trí trí và trừ khiến tu đây, gọi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ trụ tướng có, chẳng năng tu Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến kẻ trụ tướng có, cũng chẳng năng dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau, cũng chẳng năng tu Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Vì kẻ trụ tướng có, định sẽ chấp có ngã và ngã sở, bởi chấp đây nên bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên quyết định chẳng năng giải thoát sanh tử được. Không đạo không Niết-bàn làm sao năng như thật tu sáu Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau và năng tu tập Nhất thiết

trí trí. Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Những gì là có? Những gì là chẳng có? Phật bảo: Thiện Hiện! Hai là có, chẳng hai là chẳng có.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là hai? Vì sao là chẳng hai?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc tướng cho đến thức tướng là hai, sắc tướng không cho đến thức tướng không là chẳng hai.

Nhãn xứ tướng cho đến ý xứ tướng là hai, nhãn xứ tướng không cho đến ý xứ tướng không là chẳng hai.

Sắc xứ tướng cho đến pháp xứ tướng là hai, sắc xứ tướng không cho đến pháp xứ tướng không là chẳng hai.

Nhãn giới tướng cho đến ý giới tướng là hai, nhãn giới tướng không cho đến ý giới tướng không là chẳng hai.

Sắc giới tướng cho đến pháp giới tướng là hai, sắc giới tướng không cho đến pháp giới tướng không là chẳng hai.

Nhãn thức giới tướng cho đến ý thức giới tướng là hai, nhãn thức giới tướng không cho đến ý thức giới tướng không là chẳng hai.

Nhân xúc tướng cho đến ý xúc tướng là hai, nhân xúc tướng không cho đến ý xúc tướng không là chẳng hai.

Nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ tướng cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tướng là hai, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ tướng không cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tướng không là chẳng hai.

Địa giới tướng cho đến thức giới tướng là hai, địa giới tướng không cho đến thức giới tướng không là chẳng hai.

Nhân duyên tướng cho đến tăng thượng duyên tướng là hai, nhân duyên tướng không cho đến tăng thượng duyên tướng không là chẳng hai.

Vô minh tướng cho đến lão tử tướng là hai, vô minh tướng không cho đến lão tử tướng không là chẳng hai.

Bồ thí Ba-la-mật-đa tướng cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tướng là hai, Bồ thí Ba-la-mật-đa tướng không cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tướng không là chẳng hai.

Nội không tướng cho đến vô tánh tự tánh không tướng là hai, nội không tướng không cho đến vô tánh tự tánh không tướng không là chẳng hai.

Chơn như tướng cho đến bất tư nghì giới tướng là hai, chơn như tướng không cho đến bất tư nghì giới tướng không là chẳng hai.

Khổ tập diệt đạo thánh đế tướng là hai, khổ tập diệt đạo thánh đế tướng không là chẳng hai.

Bốn niệm trụ tướng cho đến tám thánh đạo chi tướng là hai, bốn niệm trụ tướng không cho đến tám thánh đạo chi tướng không là chẳng hai.

Bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định tướng là hai; bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định tướng không là chẳng hai.

Ba giải thoát môn tướng là hai, ba giải thoát môn tướng không là chẳng hai. Tám giải thoát tướng cho đến mười biến xứ tướng là hai, tám giải thoát tướng không cho đến mười biến xứ tướng không là chẳng hai.

Tịnh quán địa tướng cho đến Như Lai địa tướng là hai, Tịnh quán địa tướng không cho đến Như Lai địa tướng không là chẳng hai. Cực hỷ địa tướng cho đến Pháp vân địa tướng là hai, Cực hỷ địa tướng không cho đến Pháp vân địa tướng không là chẳng hai.

Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn tướng là hai; đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn tướng không là

chẳng hai. Năm nhãn, sáu thần thông tướng là hai; năm nhãn, sáu thần thông tướng không là chẳng hai.

Như Lai mười lực tướng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tướng là hai, Như Lai mười lực tướng không cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tướng không là chẳng hai. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả tướng là hai; đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả tướng không là chẳng hai.

Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo tướng là hai; ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo tướng không là chẳng hai.

Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả tướng là hai; pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả tướng không là chẳng hai.

Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tướng là hai; nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tướng không là chẳng hai.

Quả Dự lưu tướng cho đến Độc giác Bồ-đề tướng là hai, quả Dự lưu tướng không cho đến Độc giác Bồ-đề tướng không là chẳng hai.

Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tướng là hai; tất cả hạnh

Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tướng không là chẳng hai.

Hữu vi giới, vô vi giới tướng là hai; hữu vi giới, vô vi giới tướng không là chẳng hai.

Thiện Hiện phải biết: Cho đến tất cả tướng đều là hai. Cho đến tất cả hai đều là có. Cho đến tất cả có đều có sanh tử. Kẻ có sanh tử chẳng năng giải thoát sanh lão bệnh tử sâu thán khổ buồn não.

Thiện Hiện phải biết: Các kẻ tướng không, đều là chẳng hai. Các kẻ chẳng hai đều là chẳng có. Các kẻ chẳng có đều không sanh tử. Kẻ không sanh tử mới năng giải thoát được sanh lão bệnh tử sâu thán khổ buồn não.

Bởi nhân duyên đây nên biết: Tất cả kẻ có hai tướng định không Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không đạo không đắc, cũng không hiện quán, thấp đến thuận nhãn kia hãy chẳng có, hướng năng biết khắp được sắc, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí. Kia hãy chẳng năng tu các Thánh đạo, hướng năng được quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, hướng năng dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.